



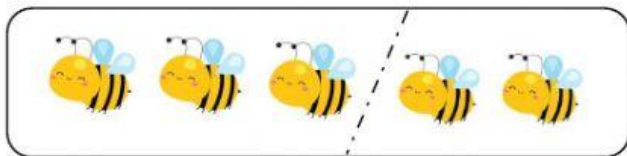
Họ và tên : .....

Lớp : 1A...

## PHIẾU BÀI TẬP MÔN TOÁN

Năm học : 2021 – 2022

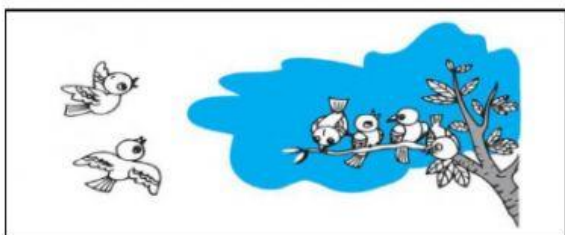
### Bài 1 : Viết phép tính thích hợp :



|   |   |  |   |  |
|---|---|--|---|--|
| 3 | + |  | = |  |
|---|---|--|---|--|



|   |   |  |   |  |
|---|---|--|---|--|
| 3 | + |  | = |  |
|---|---|--|---|--|



|  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
|  | + |  | = |  |
|--|---|--|---|--|



|  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
|  | + |  | = |  |
|--|---|--|---|--|

### Bài 2 : SỐ ?

a)  $1 + 2 = \dots\dots$

$2 + 4 = \dots\dots$

$1 + 5 = \dots\dots$

$4 + 1 = \dots\dots$

$3 + 3 = \dots\dots$

$2 + 3 = \dots\dots$

b)

$\dots\dots + 2 = 5$

$\dots\dots + 4 = 6$

$2 + \dots\dots = 4 + 1$

$\dots\dots + 1 = 6$

$1 + \dots\dots = 5$

$\dots\dots + 3 = 3 + 2$

$\dots\dots + 1 = 5$

$3 + \dots\dots = 6$

$4 + \dots\dots = 3 + 3$

### Bài 3 : Nối các phép tính có kết quả bằng nhau.

$4 + 1$

$2 + 2$

$2 + 4$

$1 + 3$

$2 + 3$

$3 + 3$